

Dĩ An, ngày 08 tháng 8 năm 2024

Số: 632 /TB-HĐTD

THÔNG BÁO

Kết quả thi tuyển và hoàn thiện hồ sơ thi tuyển công chức phường năm 2024 thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thành phố Dĩ An về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức phường năm 2024 thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (viết tắt là Hội đồng tuyển dụng);

Căn cứ Quyết định số 4594/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An về việc phê duyệt kết quả thi tuyển công chức phường năm 2024 thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng tuyển dụng công chức phường năm 2024 thông báo một số nội dung sau:

I. Kết quả thi tuyển công chức phường năm 2024 thuộc thành phố Dĩ An

Kết quả thi tuyển công chức phường năm 2024 thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Có danh sách kèm theo).

Kết quả thi tuyển được đăng tải trên Website của UBND thành phố tại địa chỉ: <http://dian.binhduong.gov.vn>.

II. Hoàn thiện hồ sơ thi tuyển

1. Đối với các thí sinh trúng tuyển, căn cứ Điều 16 Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020, thí sinh phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển.

Thành phần hồ sơ gồm:

- a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển:
Văn bằng chuyên môn; bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có), (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).
- (Trường hợp văn bằng chứng chỉ được cấp bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Việt theo quy định của pháp luật, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền và được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng, chứng chỉ).
- b) Quyển "Lý lịch cán bộ công chức" theo mẫu 01a-BNV/2007 (có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc cư trú).
- c) Bản "Sơ yếu lý lịch cán bộ công chức" theo mẫu 02C-BNV/2008 (có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc cư trú).
- d) Bản sao giấy khai sinh, căn cước công dân (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).
- e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.
- f) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp trong thời hạn 06 tháng (Mẫu số 1).
- g) Văn bản xác nhận quá trình tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc bản sao sổ tham gia đóng bảo hiểm xã hội (nếu có).
- h) Bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu (theo mẫu quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ).

Thí sinh trúng tuyển sau thời hạn 30 ngày: **Từ ngày 08/8/2024 đến hết 06/9/2024**, nếu không hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Trên đây là Thông báo kết quả thi tuyển và hoàn thiện hồ sơ thi tuyển công chức, Hội đồng tuyển dụng công chức phường năm 2024 thành phố Dĩ An thông báo đến các cơ quan, đơn vị, UBND các phường và thí sinh biết, thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, thí sinh phản ánh về Thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức phường năm 2024 (Phòng Nội vụ) để được hướng dẫn. *Thư*

Nơi nhận:

- TT/ Thành ủy;
- TT/ HĐND-UBND thành phố;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Phòng Nội vụ (10^b);
- Thí sinh dự thi;
- Đài Truyền Thanh thành phố;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Võ Văn Hồng**

KẾT QUẢ THI TUYỂN CÔNG CHỨC PHƯỜNG NĂM 2024,
THUỘC THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

(Kèm theo Thông báo số: 632 /TB-HTĐD ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức phường năm 2024 thành phố Dĩ An)

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2		Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)						
1	Võ Ngọc Thủy	An	01		1990	20/16 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	20/16 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Dĩ An	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	45	28	21	87,75	2,5	90,25	Đạt	Trúng tuyển		
2	Phạm Hữu Đoàn	Anh	02	1989		170/3/1A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	170/3/1A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	47	25	24	53		53	Đạt	Trúng tuyển		
3	Hồ Ngọc Lan	Anh	03		2001	44/3/7 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	44/3/7 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Dĩ An	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Không	38	22	20	18		18	Không đạt	Không trúng tuyển		
4	Lê Việt	Anh	04	1997		6/24 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	76 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Dĩ An	Đại học	Tài chính	Tài chính - ngân hàng	Không	34	miễn thi	26	68,5		68,5	Đạt	Trúng tuyển		
5	Lê Thế	Anh	05	1997		165/55/2 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	165/55/2 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	Không	35	24	21	58		58	Đạt	Trúng tuyển		
6	Phan Thị Ngọc	Ân	06		1991	12/2A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	12/2A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Tân Bình	Đại học	Luật	Luật	Không	27	24	11	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	
7	Võ Hồng	Ân	07		1988	Tổ 1, Hiệp Tâm 1, Định Quán, Định Quán, Đồng Nai	29/8 Đồng Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Đồng Hòa	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Không	34	22	11	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
8	Phạm Quốc	Bảo	08	1981		48/29 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	48/29 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Dĩ An	Đại học	Hành chính học	Hành chính học	Không chuyên trách	40	28	22	61,5	2,5	64	Đạt	Không trúng tuyển	
9	Đặng Minh	Binh	09	2002		21/10 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	21/10 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Bình Thắng	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Không	40	27	21	57,75		57,75	Đạt	Trúng tuyển	
10	Tổng Thị Thu	Cúc	10		1996	6/4 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	6/4 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Tân Bình	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Không	48	26	24	56		56	Đạt	Không trúng tuyển	
11	Phạm Quang	Diễn	11	2000		272 Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	5/17 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	An Bình	Đại học	Kinh doanh quốc tế	Quản trị kinh doanh	Không	49	28	26	51,3		51,3	Đạt	Không trúng tuyển	
12	Đặng Thị Ngọc	Diệp	12		1983	85/40 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	85/40 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Không chuyên trách	41	28	27	60	2,5	62,5	Đạt	Trúng tuyển	
13	Mai Phương	Dung	13		1995	19/6 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	19/6 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Tân Bình	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	51	29	18	53		53	Đạt	Không trúng tuyển	
14	Phạm Thị Ngọc	Dung	14		1999	A3 Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	A3 Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bình Thắng	Đại học	Khoa học môi trường	Môi trường	Không	0	0	0	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Vắng vòng 1
15	Lại Minh	Dương	15	1995		14/19 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	14/19 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Tân Bình	Đại học	Kinh tế quốc tế/ Kinh tế đối ngoại	Kinh tế quốc tế/	Không	36	30	21	73,25		73,25	Đạt	Trúng tuyển	
16	Lâm Đăng	Duy	16	1995		9/9A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	9/9A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Tân Bình	Đại học	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường	Lực lượng vũ trang	41	26	12	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
17	Trần Mỹ	Duyên	17		1997	131 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	131 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	An Bình	Đại học	Ngôn ngữ học	Ngôn ngữ học	Không	36	28	21	69		69	Đạt	Trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Điểm tương đương (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2		Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)						
18	Lê Thị Mỹ	Duyên	18		1993	Ấp Bình Hưng Thượng, Bình Ninh, Chợ Gạo, Tiền Giang	71/45A phường 9, Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đồng Hòa	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	27	29	17	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	
19	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	19		1991	5/5 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	5/5 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Bình Thắng	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	32	26	20	61,5	2,5	64	Đạt	Trúng tuyển		
20	Võ Đông	Giang	20	1995		7A/8 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	19 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Thạc sỹ	Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật môi trường	Không	60	26	26	52		52	Đạt	Trúng tuyển		
21	Nguyễn Hà Hồ	Giang	21	1992		Phú Vang, Bình Đại, Bến Tre	C11.02 An Khánh, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình An	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Không	40	25	21	50		50	Đạt	Trúng tuyển		
22	Nguyễn Hoàng	Hải	22	1984		75 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	75 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Tân Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	53	26	24	79,75	2,5	82,25	Đạt	Trúng tuyển		
23	Nguyễn Xuân	Hải	23	1998		129A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	129A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Bình Thắng	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không	37	23	22	46,5		46,5	không đạt	Không trúng tuyển		
24	Nguyễn Thanh	Hải	24	1986		32/5 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	32/5 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình An	Đại học	Quản lý đất đai; Kế toán; Quản lý môi trường	Quản lý đất đai; Kế toán; Công nghệ kỹ thuật môi trường	Không	46	27	22	57		57	Đạt	Trúng tuyển		
25	Nguyễn Tấn	Hậu	25	1999		700/1A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	700/1A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Tân Đông Hiệp	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Không	26	21	11	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Điểm tương đương (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
26	Ao Thị Mỹ	Hậu	26		1986	253/31 Bình An, Dĩ An, Bình Dương	143/42C Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Bình An	Đại học	Luật; Lưu trữ - Quản trị văn phòng	Luật; Lưu trữ - Quản trị văn phòng	Không chuyên trách	41	miễn thi	17	51,75	2,5	54,25	Đạt	Không trúng tuyển	
27	Trịnh Đình	Hậu	27	1983		19/15 Đồng Hòa, Dĩ An, Bình Dương	19/15 Đồng Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Đồng Hòa	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	42	27	21	51,5	2,5	54	Đạt	Trúng tuyển	
28	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	28		1998	123/1 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	123/1 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Tân Đông Hiệp	Đại học	Quản lý Nhà nước	Quản lý Nhà nước	Không	40	27	17	38,25		38,25	Không đạt	Không trúng tuyển	
29	Đình Hoàng	Hiệp	29	1994		26B/9A An Bình, Dĩ An, Bình Dương	26B/9A An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	An Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	34	27	19	33	2,5	35,5	Không đạt	Không trúng tuyển	
30	Trần Đặng An	Hòa	30	1995		148/6 Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai	03 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Bình An	Đại học	Kinh tế	Kinh tế	Không	33	26	17	62,5		62,5	Đạt	Trúng tuyển	
31	Đoàn Thanh	Hồng	31	1987		38/1 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	38/1 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Dĩ An	Đại học	Chính trị học - Quản lý xã hội	Chính trị học	Không	0	0	0	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Vắng vòng 1
32	Đoàn Lê	Huân	32	1985		321 Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương	321 Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Xây dựng cầu - đường bộ	Cầu - đường bộ	Không	54	25	21	59		59	Đạt	Trúng tuyển	
33	Lê Thị Thanh	Huệ	33		1989	29/12B Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	79 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Tân Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	59	27	25	71,5	2,5	74	Đạt	Trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đổi tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
34	Nguyễn Thị	Huệ	34		1989	33 Tân Phú, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	33 Tân Phú, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	35	29	20	61		61	Đạt	Trúng tuyển	
35	Cao Ngọc	Hùng	35		1986	8/29A2 Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	8/29A2 Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Công nghệ địa chính	Quản lý đất đai	Không	34	29	22	59		59	Đạt	Trúng tuyển	
36	Trần Ngọc	Hữu	36		1990	01/2 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	01/2 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Tân Đông Hiệp	Đại học	Luật	Luật	Không	44	25	27	72		72	Đạt	Trúng tuyển	
37	Hà Vũ Quang	Huy	37		2001	Ấp Tân An, Tân Đức, Dĩ An, Bình Dương	522/31/1 Bình An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật môi trường	Không	26	24	17	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
38	Trương Thanh	Huy	38		1991	31/8C Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	42 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Bình	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Môi trường	Không	43	28	24	50		50	Đạt	Không trúng tuyển	
39	Đặng Trần Kim	Huyền	39		2000	137A Thái Hòa, Tân Uyên, Bình Dương	137A Thái Hòa, Tân Uyên, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	An Bình	Đại học	Tư pháp	Luật	Không	24	27	27	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
40	Trương Thị	Huyền	40		1979	Hẻm 1561 Tân Hạnh, Biên Hòa, Đồng Nai	Hẻm 1561 Tân Hạnh, Biên Hòa, Đồng Nai	Tài chính - Kế toán	Dĩ An	Đại học	Kinh tế đối ngoại	Kinh tế	Không	42	26	11	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
41	Nguyễn Thị Thu	Huyền	41		1984	4/12B Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	25/2B Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Đông Hòa	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không	19	27	18	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)					
42	Huỳnh Thị Thanh	Huỳnh	42		1997	12/7 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	12/7 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Địa chính và quản lý đô thị	Quản lý đất đai	Không	44	29	26	60		60	Đạt	Trúng tuyển	
43	Bùi Ngọc Thanh	Huỳnh	43		1993	839 Bình An, Dĩ An, Bình Dương	839 Bình An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai và bất động sản	Không	34	28	21	45		45	Không đạt	Không trúng tuyển	
44	Phạm Duy	Khanh	44	1999		49/9 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	49/9 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình Thắng	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	31	25	17	44		44	Không đạt	Không trúng tuyển	
45	Châu Lê Anh	Khôi	45	1984		10A/26 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	10A/26 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	An Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	30	22	16	33,5	2,5	36	Không đạt	Không trúng tuyển	
46	Hồ Minh	Khương g	46	1995		02/9 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	02/9 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Dĩ An	Đại học	Luật	Luật	Không	58	29	26	79,5		79,5	Đạt	Trúng tuyển	
47	Nguyễn Văn	Lai	47	1989		348 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	348 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Đông Hòa	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Không chuyên trách	0	0	0	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Vắng vòng 1
48	Nguyễn Thị Xuân	Lâm	48		1993	57/1A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	57/1A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Tân Đông Hiệp	Đại học	Luật học	Luật	Không chuyên trách	60	29	miễn thi	78,5	2,5	81	Đạt	Trúng tuyển	
49	Trương Vĩnh Phương	Lâm	49	1979		29 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	29 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình An	Đại học	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Không chuyên trách	36	22	16	41,5	2,5	44	Không đạt	Không trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Điểm tương ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)					
50	Đặng Lý Thùy	Linh	50		1987	90 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	90 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Dĩ An	Đại học	Luật dân sự	Luật	Không	42	27	19	58,25		58,25	Đạt	Trúng tuyển	
51	Đào Minh	Lộc	51	1999		743 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	743 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Quản lý tài nguyên môi trường	Khoa học quản lý	Không	55	28	25	64		64	Đạt	Trúng tuyển	
52	Nguyễn Đức	Lợi	52	1983		12 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	12 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	An Bình	Đại học	Quản trị kinh doanh và Chính trị học - Quản lý xã hội	Quản trị kinh doanh và Chính trị học	Con bệnh bình	30	28	23	59,5	5	64,5	Đạt	Không trúng tuyển	
53	Bùi Thị Thanh	Lợi	53		1995	1A/25 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	1A/25 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Dĩ An	Đại học	Kế toán - Tài chính	Kế toán	Không	32	24	17	65		65	Đạt	Không trúng tuyển	
54	Nguyễn Quỳnh	Mai	54		2000	22/21 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	22/21 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Không	50	27	17	51		51	Đạt	Trúng tuyển	
55	Tô Minh	Mẫn	55	1985		14/18 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	14/18 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Bình	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	55	29	20	55		55	Đạt	Trúng tuyển	
56	Phan Đức	Minh	56	1989		6i/8 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	6i/8 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Bình Thắng	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không chuyên trách	53	27	24	73	2,5	75,5	Đạt	Trúng tuyển	
57	Nguyễn Thị Trà	My	57		1987	818/2 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	818/2 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Tân Đông Hiệp	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không	30	miễn thi	24	41		41	Không đạt	Không trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2		Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thí viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)						
58	Huỳnh Thị Ngọc	Mỹ	58		1983	76/3B An Bình, Dĩ An, Bình Dương	76/3B An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	An Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	46	miễn thi	27	88,5	2,5	91	Đạt	Trúng tuyển		
59	Võ Trung	Nam	59	1999		64/3 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	64/3 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Đông Hòa	Đại học	Quản lý Nhà nước	Quản lý Nhà nước	Không	44	22	16	50,3		50,3	Đạt	Trúng tuyển		
60	Nguyễn Ngọc	Nam	60	1987		Tổ 5, Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng	171A Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình An	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	0	0	0	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Vắng vòng 1	
61	Đỗ Nguyễn Tuyết	Ngân	61		1991	402/4A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	402/4A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Tân Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không	48	28	28	69		69	Đạt	Không trúng tuyển		
62	Trần Trung	Nghĩa	62	1987		160 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	160 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	An Bình	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng công trình	Không	40	25	26	55		55	Đạt	Trúng tuyển		
63	Phạm Thị Tuyết	Ngọc	63		1991	46/25 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	46/25 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Dĩ An	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	26	24	26	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	
64	Châu Thanh	Nguyễn	64	1986		16/10 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	16/10 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Bình Thắng	Đại học	Luật	Luật	Không	31	24	27	54,25		54,25	Đạt	Không trúng tuyển		
65	Vương Trọng	Nhân	65	1995		313 Trung Lập Thượng, Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	71/45A phường 9, Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	37	25	28	50		50	Đạt	Không trúng tuyển		

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
66	Lê Thị Tú	Nhi	66		1999	168 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	168 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Bình Thắng	Đại học	Xã hội học	Xã hội học	Không	32	27	22	51,5		51,5	Đạt	Không trúng tuyển	
67	Lê Quỳnh Uyên	Nhi	67		1998	566/187/224 Phường 5, Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	184 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Tân Đông Hiệp	Đại học	Kế toán	Kế toán - Tài chính	Không	49	24	24	60		60	Đạt	Trúng tuyển	
68	Trần Thị Tuyết	Nhung	68		1989	568 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	568 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Tân Bình	Đại học	Luật và Tài chính - Ngân hàng	Luật và Tài chính - Ngân hàng	Không chuyên trách	45	26	17	66,75	2,5	69,25	Đạt	Không trúng tuyển	
69	Phạm Võ Hồng	Nhung	69		2000	116 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	122/2 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Tân Đông Hiệp	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Không	46	27	26	69,75		69,75	Đạt	Trúng tuyển	
70	Võ Thị Tuyết	Nhung	70		1989	24/1, kp Tây B, Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	24/1, kp Tây B, Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Đông Hòa	Đại học	Luật học	Luật học	Con người HD không chịu nhậm chức độc hôn học	40	26	miễn thi	77,75	5	82,75	Đạt	Trúng tuyển	
71	Nguyễn Mai	Ninh	71	1999		847C Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	847C Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng	Không	32	26	20	50		50	Đạt	Trúng tuyển	
72	Huỳnh Thị Tuyết	Oanh	72		1988	559/11B Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	559/11B Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Tân Đông Hiệp	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	55	27	16	56,75	2,5	59,25	Đạt	Trúng tuyển	
73	Đoàn Tấn	Phát	73	1996		136 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	136 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	An Bình	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	57	28	23	51,5		51,5	Đạt	Không trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)					
74	Nguyễn Minh	Phong	74	1991		8/8 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	8/8 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	Không	37	27	14	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
75	Trần Minh	Phúc	75	1981		38, kp Đông Thành, Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	38, kp Đông Thành, Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Bình An	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	60	28	26	66,25	2,5	68,75	Đạt	Trúng tuyển	
76	Trần Long	Phước	76	1981		243 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	243 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Không	39	miễn thi	17	47		47	Không đạt	Không trúng tuyển	
77	Đặng Kiều	Phượng	77		1997	91 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	19 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Tân Đông Hiệp	Đại học	Tổ chức nhân sự	Quản lý Nhà nước	Không	54	28	27	69,25		69,25	Đạt	Trúng tuyển	
78	Tô Đình	Phượng	78	1982		41 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	41 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	33	23	9	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
79	Lê Thị Mai	Phượng	79		1988	29A/AH Ba Tri, Ba Tri, Bến Tre	19B Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	37	28	17	56		56	Đạt	Không trúng tuyển	
80	Đặng Minh	Quang	80	1994		21/10 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	21/10 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Tân Bình	Thạc sỹ	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	Không chuyên trách	38	23	24	64	2,5	66,5	Đạt	Không trúng tuyển	
81	Phạm Đăng	Quang	81	1987		32/1 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	32/1 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Luật học và Kỹ thuật công trình xây dựng	Luật và Kỹ thuật xây dựng	Không chuyên trách	41	miễn thi	25	58	2,5	60,5	Đạt	Trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2		Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)						
82	Lê Huỳnh Ngọc	Quý	82	1993		1/21 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	1/21 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Bình Thắng	Đại học	Luật dân sự	Luật	Không chuyên trách	35	27	8	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	
83	Phạm Thị	Quyên	83		1988	17b/4 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	17b/4 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Bình Thắng	Đại học	Luật hành chính	Luật hành chính	Không chuyên trách	43	25	19	67	2,5	69,5	Đạt	Trúng tuyển		
84	Võ Nguyễn Cầu	Tâm	84		1995	Ấp 6, Gia Thuận, Gò Công Đông, Tiền Giang	Ấp 6, Gia Thuận, Gò Công Đông, Tiền Giang	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Kỹ thuật trắc địa và bản đồ	Kỹ thuật trắc địa và bản đồ	Không	33	26	19	50		50	Đạt	Không trúng tuyển		
85	Võ Minh	Tâm	85		1987	83/7C Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	83/7C Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình An	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng và Luật	Kỹ thuật công trình xây dựng và Luật	Không	36	25	20	33		33	Không đạt	Không trúng tuyển		
86	Nguyễn Hoàng Bảo	Tâm	86		1987	491 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	491 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Dĩ An	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	28	27	17	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	
87	Trần Nam	Thái	87		1996	739/7 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	739/7 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Kỹ thuật công trình	Không	28	27	20	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1	
88	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	88		1991	74/5 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	74/5 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Đông Hòa	Đại học	Luật	Luật	Không	40	29	22	64,75		64,75	Đạt	Trúng tuyển		
89	Trần Phương	Thảo	89		1996	577/13 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	577/13 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	49	29	27	58		58	Đạt	Không trúng tuyển		
90	Nguyễn Huỳnh Kim	Thoa	90		2001	31/2 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	31/2 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Dĩ An	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Không	36	28	23	45,25		45,25	Không đạt	Không trúng tuyển		

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
91	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	91		1985	62/16 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	657/3A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Tân Đông Hiệp	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không chuyên trách	51	27	24	50	2,5	52,5	Đạt	Không trúng tuyển	
92	Nguyễn Minh	Thuận	92	1990		4/9 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	4/9 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Bình Thắng	Đại học	Công nghệ thông tin	Kỹ thuật phần mềm	Không chuyên trách	39	miễn thi	22	52,75	2,5	55,25	Đạt	Trúng tuyển	
93	Trương Thị Bích	Thuận	93		1987	962/13/20/27 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	962/13/20/27 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Tân Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	47	28	24	74,5	2,5	77	Đạt	Trúng tuyển	
94	Trần Thị Thanh	Thúy	94		1987	108 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	108 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Đông Hòa	Đại học	Kế toán	Kế toán	Không chuyên trách	47	miễn thi	23	41,5	2,5	44	Không đạt	Không trúng tuyển	
95	Bùi Thị Thu	Thúy	95		1985	07/17B Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	07/17B Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Tân Bình	Đại học	Kế toán; Luật	Kế toán; Luật	Không	59	28	29	71		71	Đạt	Trúng tuyển	
96	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	96		1984	12A/1 Bình An, Dĩ An, Bình Dương	12A/1 Bình An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	33	28	26	53		53	Đạt	Trúng tuyển	
97	Hoàng Nguyễn Thu	Thủy	97		1998	41 An Phú, Thuận An, Bình Dương	23/13 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Không	0	0	0	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Vắng vòng 1
98	Nguyễn Tấn	Toàn	98	1982		86/2 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	86/2 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Đông Hòa	Đại học	Luật học; Kỹ thuật xây dựng và Chính trị học	Luật học; Kỹ thuật xây dựng và Chính trị học	Không	0	0	0	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Vắng vòng 1

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2		Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)						
99	Nguyễn Văn	Tốt	99	1985		21/16 B Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	07 B Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Bình	Đại học	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Không chuyên trách	33	miễn thi	19	50	2,5	52,5	Đạt	Không trúng tuyển		
100	Trần Thị Phương	Trâm	100		1999	764 Long Thanh Mỹ, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	117 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Dĩ An	Đại học	Chính trị học	Chính trị học	Không chuyên trách	40	25	22	48	2,5	50,5	Đạt	Trúng tuyển		
101	Dương Quế	Trâm	101		1989	39/18 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	39/18 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	An Bình	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Không chuyên trách	52	28	24	83	2,5	85,5	Đạt	Trúng tuyển		
102	Nguyễn Thị Bích	Trâm	102		1987	85/11, Nguyễn Du, kp Thắng Lợi 1, Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	53, đường N3, khu nhà ở Phú Mỹ Hiệp, Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Quản lý đất đai và Luật dân sự	Quản lý đất đai và Luật dân sự	Không	56	28	30	78		78	Đạt	Trúng tuyển		
103	Trần Lê Thu	Trang	103		2000	9/12 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	9/12 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng- Thống kê	Dĩ An	Đại học	Quản trị văn phòng	Quản trị văn phòng	Không	31	28	17	61,25		61,25	Đạt	Trúng tuyển		
104	Nguyễn Thị Thu	Trang	104		1997	6/22 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	6/22 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Bình An	Đại học	Luật	Luật	Không	38	28	20	68,75		68,75	Đạt	Trúng tuyển		
105	Châu Minh	Trang	105		1987	36, Trưng Nữ Vương, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương	19/4 Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Không	46	29	27	69		69	Đạt	Trúng tuyển		
106	Trần Tấn	Trọng	106	1991		10/11 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	10/11 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Tân Đông Hiệp	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường và Quản trị kinh doanh	Công nghệ kỹ thuật môi trường và Quản trị kinh doanh	Không	48	28	27	67		67	Đạt	Trúng tuyển		

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đổi tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
107	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	107		2001	34/14 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	34/14 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	An Bình	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Không	30	25	24	52,5		52,5	Đạt	Trúng tuyển	
108	Nguyễn Anh	Trung	108	2001		3/8 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	3/8 Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng - Thống kê	Tân Bình	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Không	36	miễn thi	21	35,75		35,75	Không đạt	Không trúng tuyển	
109	Huỳnh Minh	Trung	109	1978		9/8 Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương	9/8 Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	An Bình	Đại học	Khoa học môi trường; Luật	Khoa học môi trường; Luật	Không	36	25	18	56		56	Đạt	Trúng tuyển	
110	Đỗ Nguyễn Duy	Trung	110	1987		402/4A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	53 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Tân Bình	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Kỹ thuật trắc địa bản đồ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Kỹ thuật trắc địa bản đồ	Không chuyên trách	56	28	30	75	2,5	77,5	Đạt	Trúng tuyển	
111	Ngô Lê Xuân	Trưởng	111	2001		7D Long Thanh Mỹ, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	7D Long Thanh Mỹ, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bình An	Đại học	Quản lý xây dựng	Quản lý xây dựng	Không	42	24	21	59		59	Đạt	Trúng tuyển	
112	Hoàng Minh Cẩm	Tú	112		1995	29/11 Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	29/11 Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Dĩ An	Đại học	Quản lý đất đai; Luật học	Quản lý đất đai; Luật học	Không	37	27	21	62		62	Đạt	Trúng tuyển	
113	Nguyễn Hữu	Tú	113	1983		14/8 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	14/8 Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Đông Hòa	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Kỹ thuật công trình	Không	42	30	18	58		58	Đạt	Trúng tuyển	
114	Hoàng Anh	Tuấn	114	1982		29/11 Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	29/11 Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Tư pháp - Hộ tịch	Dĩ An	Đại học	Luật	Luật	Không	51	28	27	75,5		75,5	Đạt	Trúng tuyển	

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Điểm tương đương ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2	Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)						
115	Nguyễn Xuân	Tùng	115	1976		1/9A An Bình, Dĩ An, Bình Dương	1/9A An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Bình Thẳng	Đại học	Xây dựng	Xây dựng	Không	27	24	miễn thi	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
116	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	116		1983	2/51 Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương	4/7 Đồng Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Tài chính - Kế toán	Đồng Hòa	Đại học	Luật và Kế toán	Luật và Kế toán	Không chuyên trách	28	23	11	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
117	Võ Trần Nhã	Uyên	117		1997	Khu phố 2, Hắc Dịch, Phú Mỹ, Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu phố 2, Hắc Dịch, Phú Mỹ, Bà Rịa-Vũng Tàu	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đồng Hòa	Đại học	Địa chính và quản lý đô thị	Quản lý đất đai	Không	44	29	25	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không tham gia thi vòng 2
118	Nguyễn Thị Bích	Vân	118		1988	67 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	7B Đồng Hòa, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng-Thống kê	Bình An	Đại học	Quản trị nhân sự	Quản trị kinh doanh	Con thương binh	60	27	26	69	5	74	Đạt	Trúng tuyển	
119	Nguyễn Thị	Ven	119		1992	237 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	237 Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Đồng Hòa	Đại học	Quản lý đất đai; Luật học	Quản lý đất đai; Luật học	Không chuyên trách	41	27	14	0	2,5	0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1
120	Nguyễn Xuân	Vinh	120	1986		51/21 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	51/21 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng-Thống kê	An Bình	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Không chuyên trách	45	28	20	54	2,5	56,5	Đạt	Trúng tuyển	
121	Đoàn Trần	Vũ	121	1989		246 Nguyễn Trãi, Kon Tum, Kon Tum	602 Tân, Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn hóa - Xã hội	Đồng Hòa	Đại học	Quản lý đất đai; Luật	Quản lý đất đai; Luật	Không	31	27	miễn thi	40		40	Không đạt	Không trúng tuyển	
122	Võ Phạm Ái	Vy	122		1997	914/13B Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	914/13B Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng-Thống kê	Tân Đông Hiệp	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Không	26	27	13	0		0	Không đạt	Không trúng tuyển	Không đạt vòng 1

STT	Họ và Tên		SỐ BẢO DANH	Năm sinh		Thường trú	Chỗ ở hiện nay	Vị trí dự tuyển công chức	Đăng ký dự tuyển làm việc tại UBND phường	Chuyên môn, nghiệp vụ			Đối tượng ưu tiên (vòng 2)	Kết quả thi vòng 1 (số câu trả lời đúng)			Kết quả thi vòng 2		Điểm cộng thuộc diện ưu tiên (vòng 2)	Tổng điểm (Kết quả thi vòng 2 + điểm thuộc diện ưu tiên)	Đạt/ không đạt	Kết quả	Ghi chú
				Nam	Nữ					Trình độ văn bằng tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo		Kết quả môn thi kiến thức chung (tối đa 60 câu)	Kết quả môn thi tin học (tối đa 30 câu)	Kết quả môn thi Ngoại ngữ (anh văn) (tối đa 30 câu)	Thi viết chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)						
123	Võ Thị Hải	Yến	123		1989	18/2A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	18/2A Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng-Thống kê	Tân Bình	Đại học	Luật	Luật	Không chuyên trách	37	27	26	61,5	2,5	64	Đạt	Không trúng tuyển		
124	Trần Thị Kim	Yến	124		1981	672/1A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	672/1A Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	Văn phòng-Thống kê	Tân Đông Hiệp	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Không	30	28	24	45,5		45,5	Không đạt	Không trúng tuyển		